

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 2970/2026/DS-ST

Ngày: 18/8/2026

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hương;

2. Ông Phạm Thế Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2026/DSST ngày 13 tháng 01 năm 2026, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 6592/2026/QĐXXST-DS ngày 20/7/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V2

Trụ sở: H L, phường L, Quận Đ (nay là phường Đ), Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phước V

Địa chỉ: A L, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoài V1, sinh năm 1993

Địa chỉ: 3 Quốc lộ A, phường H, thành phố T (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định: ông Nguyễn Hoài V1 có ký 02 hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần V2 (*gọi tắt là V3*) bao gồm:

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 06/02/2023 hạn mức thẻ là

82.000.000 đồng, loại thẻ: V3, với mục đích phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất 39.48%/năm.

Từ ngày 14/6/2023 khách hàng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho V3, dư nợ thực tế tạm tính đến ngày 18/8/2026 là 359.551.283 đồng, trong đó: nợ gốc là 82.727.063 đồng, nợ lãi là 276.824.220 đồng.

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 06/02/2023 số tiền vay là 182.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích phục vụ mua đồ gia dụng, lãi suất cho vay trong hạn là 24%/năm. Mức lãi suất này được cố định đến kỳ điều chỉnh lãi suất gần nhất. Sau đó lãi suất cho vay được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần (định kỳ các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hằng năm).

Từ ngày 15/6/2023 khách hàng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho V3 dư nợ thực tế tạm tính đến ngày 18/8/2026 theo hợp đồng cho vay trên là 393.850.372 đồng, trong đó: nợ gốc là 176.931.162 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.604.942 đồng, nợ lãi quá hạn là 213.314.268 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã tạo điều kiện cho bị đơn về thời gian thanh toán nhưng vẫn không có phương án trả dứt khoản nợ cho V3. Xét thấy, bị đơn không còn khả năng thanh toán nợ, do đó V3 đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với hợp đồng cho vay trên, đồng thời tiến hành khởi kiện đối với khách hàng.

V3 khởi kiện yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2026 là đồng, bao gồm tổng nợ gốc 259.658.225 đồng, nợ lãi 493.743.430 đồng. Ngoài ra bị đơn còn phải tiếp tục chịu nợ lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng từ 19/8/2026 cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn trong suốt quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không đến Tòa, không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không có yêu cầu phản tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự, tiến hành thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp nghiên cứu, thành phần Hội đồng xét xử và nguyên tắc xét xử. Tuy nhiên, Tòa án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Về thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự, nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú trên địa bàn phường H, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 35; khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung: Xét về hình thức Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 06/02/2023 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 06/02/2023 giữa hai bên được lập bằng văn bản và xác lập hoàn toàn tự nguyện là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 06/02/2023 hạn mức thẻ là 82.000.000 đồng, loại thẻ: V3, với mục đích phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất 39.48%/năm. Và theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 06/02/2023 số tiền vay là 182.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích phục vụ mua đồ gia dụng, lãi suất cho vay trong hạn là 24%/năm. Mức lãi suất này được cố định đến kỳ điều chỉnh lãi suất gần nhất. Sau đó lãi suất cho vay được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần (định kỳ các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm).

Sau khi được cấp các thẻ tín dụng, khách hàng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến ngày 18/8/2026 là 753.401.655 đồng, tổng dư nợ gốc: 259.658.225 đồng, nợ lãi là 493.743.430 đồng.

Tại phiên tòa, ngoài các chứng cứ V3 nộp cho Tòa án, bị đơn không nộp bất cứ chứng cứ nào cũng như không có bất cứ sự phản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn nộp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ trên.

Bị đơn có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 19/8/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 06/02/2023 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 06/02/2023 – các tài liệu này gọi chung là Hợp đồng.

Do vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vốn và lãi nên khách hàng phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền vốn và lãi quá hạn. Tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 19/8/2026 cho đến khi tất toán xong khoản nợ vay. Lãi suất tiêu dùng áp dụng đối với Hợp đồng tín dụng hai bên thỏa thuận là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. H lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V2 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với ông Nguyễn Hoài V1.

Buộc ông Nguyễn Hoài V1 phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V2 số tiền tính đến ngày 18/8/2026 là 753.401.655 đồng, tổng dư nợ gốc: 259.658.225 đồng, nợ lãi là 493.743.430 đồng.

Kể từ ngày 19/8/2026, ông Nguyễn Hoài V1 còn phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V2 tiền lãi quá hạn phát sinh trên nợ gốc với mức lãi suất quá hạn quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 34.136.066 đồng buộc ông Nguyễn Hoài V1 chịu.

Ngân hàng thương mại cổ phần V2 được nhận lại tiền tạm ứng án phí 9.035.975 đồng, theo biên lai số 0043111 ngày 09/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 8,

71 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP . HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP . HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – TP . HCM;
- Phòng THADS khu vực 2 – TP . HCM;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Khắc Hưng